



mǎ lù

马路

Noun · street

Example Sentences

guò mǎ lù yǒu fēng xiǎn
过马路有 风险。

Crossing the street has risks.

guò mǎ lù yào kàn hóng lǜ dēng zhè shì jī běn cháng shí
过马路要看 红绿灯，这是基本 常识。

Looking at traffic lights when crossing the street is basic common sense.

wǒ chuān yuè mǎ lù qù xué xiào
我 穿 越马路去学校。

I cross the street to go to school.

Trace each character, then write the word on your own.

马 马 马 马 马 马

路 路 路 路 路 路 路 路 路 路 路

路 路 路 路 路